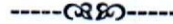




**TÂN CẢNG
PHÚ HỮU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số: 79./CBTT... CPM

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 05 năm 2022

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/05/2022 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu như sau:

Trường hợp bổ nhiệm:

- Ông: **Ngô Ngọc Khánh**
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không có.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022.
- Thời hạn bổ nhiệm: Từ ngày 20/05/2022 đến khi kết thúc nhiệm kỳ 2018 – 2022.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 20/05/2022

Trường hợp miễn nhiệm:

- Ông: **Nguyễn Năng Toàn**
- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022.
- Lý do miễn nhiệm: Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (cổ đông lớn) có văn bản đề nghị miễn nhiệm.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 20/05/2022

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/05/2022 tại đường dẫn www.phuuport.com/quan-he-co-dong.html

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự;
- Danh sách người có liên quan (Danh sách người nội bộ và những người có liên quan)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**
Người UQ CBTT



TRẦN THỊ VIỆT HÀ

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2021 ngày 20/5/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022

Đại hội biểu quyết thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022, cụ thể như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ (%) so với	
					Cùng kỳ 2020	KH 2021
1	Doanh thu	346.380	332.060	329.531	95,14%	99,24%
2	Chi phí	291.667	281.993	279.020	95,66%	98,95%
3	Lợi nhuận trước thuế	54.713	50.067	50.511	92,32%	100,89%
4	Nộp thuế TNDN	10.983	10.013	10.109	92,04%	100,96%
5	Lợi nhuận sau thuế	43.729	40.054	40.401	92,39%	100,87%

2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% so với 2021
1	Doanh thu	Tr. Đồng	329.531	343.346	104,19%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	50.511	51.086	101,14%
3	Nộp thuế TNDN	Tr. Đồng	10.109	10.217	101,07%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	40.401	40.868	101,16%

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Điều 5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Đại hội biểu quyết thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2021 (VNĐ)	TH năm 2021 (VNĐ)	%TH/KH
I	Kết quả kinh doanh			
1	Tổng doanh thu	332.060.094.350	329.531.109.454	99,24%
	- Doanh thu thuần	331.560.094.350	328.659.891.538	99,13%
	- Doanh thu tài chính	500.000.000	851.224.011	170,24%
	- Thu nhập khác	-	19.993.905	
2	Lợi nhuận trước thuế	50.066.756.729	50.510.887.932	100,89%
3	Lợi nhuận sau thuế	40.053.405.383	40.401.446.501	100,87%
II	Phân phối lợi nhuận			
1	Quỹ Đầu tư phát triển	5.712.445.755	6.003.858.114	105,10%
2	Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi	8.256.959.628	8.307.108.387	100,61%
3	Trích thưởng HĐQT, BKS, BDH	324.000.000	330.480.000	102%
4	Số tiền trả cổ tức	25.760.000.000	25.760.000.000	100%
5	Tỷ lệ chia cổ tức (% mệnh giá)	16%	16%	100%
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	0	0	
7	Lợi nhuận giữ lại	0	0	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022 (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	343.346.297.483
2	Lợi nhuận trước thuế	51.085.832.910
3	Nộp ngân sách nhà nước (20% thuế TNDN)	10.217.166.582
4	Lợi nhuận sau thuế	40.868.666.328
5	Quỹ đầu tư phát triển	5.916.866.328
6	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	8.867.800.000
7	Trích thưởng HĐQT, BKS, BDH	324.000.000
8	Lợi nhuận còn lại	0
9	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	0
10	Số tiền trả cổ tức	25.760.000.000
11	Tỷ lệ cổ tức (% mệnh giá)	16%
12	Lợi nhuận giữ lại	0

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Điều 6. Thông qua chi trả tiền lương cho ban điều hành, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022

Đại hội biểu quyết thông qua về việc chi trả tiền lương ban điều hành và thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022 như sau:

1. Thực hiện chi trả tiền lương cho ban điều hành, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021:

Stt	Nội dung	Kế hoạch			Thực hiện		
		Số thành viên	Số tháng	Tổng mức lương, thù lao (đồng)	Số thành viên	Số tháng	Tổng mức lương, thù lao (đồng)
1	Tiền lương Ban điều hành	4	12	2.592.000.000	4	12	2.643.840.000
2	Thù lao HĐQT năm 2021	5	12	648.000.000	5	12	660.960.000
3	Thù lao BKS năm 2021	3	12	388.800.000	3	12	396.576.000
	TỔNG CỘNG			3.628.800.000			3.701.376.000

Quỹ lương ban điều hành, Quỹ thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT thực hiện năm 2021: **3.701.376.000 đồng.**

2. Kế hoạch chi trả tiền lương cho ban điều hành, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022:

Stt	Đối tượng	Số thành viên	Số tháng	Tổng mức lương, thù lao (đồng)
1	Tiền lương Ban điều hành	04	12	2.592.000.000
2	Thù lao HĐQT	05	12	648.000.000
3	Thù lao BKS	03	12	388.800.000
TỔNG CỘNG				3.628.800.000

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2022

Đại hội biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn tối đa 02 đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty với tiêu chuẩn như sau:

1. Đơn vị kiểm toán phải có trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép thực hiện kiểm toán các doanh nghiệp là công ty đại chúng.
2. Kinh nghiệm: Là đơn vị có uy tín, chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ tốt, tính chính xác cao trong ngành tư vấn kiểm toán, chi phí hợp lý.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Điều 8. Thông qua việc chấp thuận ký kết các hợp đồng giao dịch của Công ty với Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn

Đại hội biểu quyết thông qua việc chấp thuận ký kết các hợp đồng giao dịch của Công ty với Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn theo Tờ trình số 07/2022/TTr-HĐQT ngày 14/04//2022.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Điều 9. Thông qua việc chấp thuận ký kết các hợp đồng giao dịch của Công ty với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé

Đại hội biểu quyết thông qua việc chấp thuận ký kết các hợp đồng giao dịch của Công ty với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé theo Tờ trình số 08/2022/TTr-HĐQT ngày 14/04//2022.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Điều 10. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022

Đại hội biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 của Công ty:



1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Công ty đối với Ông **Nguyễn Năng Toàn** kể từ ngày 20/05/2022.
2. Bầu bổ sung Ông **Ngô Ngọc Khánh** đảm nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Công ty CP Tân Cảng - Phú Hữu.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

3. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022:

Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu
Ngô Ngọc Khánh	14.226.194	100%

Điều 11. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 20/5/2022

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm công bố trên website Công ty Cổ phần Tân Cảng – Phú hữu (<http://www.phuhuport.com>) theo đúng quy định của Pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Nghị Quyết này

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- UBCKNN, HNX “để báo cáo”;
- Lưu VP.HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐẶNG HOÀI GIANG